TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:83/2022/QĐST – HNGĐ	*A, ngày 01 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L** – Sinh năm: 1991

Nơi ĐKHKTT: Thôn 01, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An

Trú tại: Thôn 01, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh **Chu Văn T** – Sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn 01, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị L và anh Chu Văn T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Chu Văn T thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung: Chu Đăng K – Sinh ngày 08/12/2016 cho chị Bùi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Chu Đăng D – Sinh ngày 10/02/2011 cho anh Chu Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị L và anh Chu Văn T.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị L và anh Chu Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung và nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000160 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị L số tiền 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng